

Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Phụ, ngày 07 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu xác định cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Doanh

- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Viết Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2022 về việc "Yêu cầu xác định cha cho con" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1992;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Thôn Q, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Chị T có mặt; anh D xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và tại phiên họp chị Ngô Thị T trình bày: Ngày 08/6/2021 Chị T và anh Chu Văn L thuận tình ly hôn theo quyết định Công nhân thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 99/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng. Chị T và anh Linh đều thừa nhận có 02 con chung là cháu Chu Minh K, sinh ngày 17/12/2015 và Chu Kiều Ngọc D1, sinh ngày 23/10/2017. Tại thời điểm này chị đang mang thai con chung với anh Nguyễn Văn D được 05 tháng tuổi nhưng chị không nói với anh L cũng như không khai báo với Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng. Do đó trong Quyết định Công nhân thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng không ghi chị đang có thai.

Đến ngày 09/10/2021, Chị T sinh 01 con gái với anh Nguyễn Văn D dự định đặt tên là Nguyễn Bảo N. Hiện tại chị và anh Nguyễn Văn D đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04 ngày 17/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

Nay chị Ngô Thị T làm đơn đề nghị Tòa án xác định: cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 09/10/2021 (theo giấy chứng sinh số 375, quyển số: SCS2021 ngày 09/10/2021 của Trung tâm Y tế huyện A, thành phố Hải Phòng) là con đẻ của chị và anh Nguyễn Văn D.

Tại bản tự khai ngày 08/3/2022 anh Nguyễn Văn D trình bày: Anh thống nhất với trình bày và yêu cầu của chị Ngô Thị T, anh xác định cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 09/10/2021 (theo giấy chứng sinh số 375, quyển số: SCS2021 ngày 09/10/2021 của Trung tâm Y tế huyện A, thành phố Hải Phòng) là con chung của anh và chị Ngô Thị T.

Kết quả xét nghiệm ADN số KQ 2104029 và KQ2104030 của cả bố mẹ ngày 20/3/2022 của Công ty cổ phần X, địa chỉ: Tầng Y, T, phường T, quận T, thành phố Hà Nội kết luận: Cháu Nguyễn Bảo N có quan hệ huyết thống cha – con với anh Nguyễn Văn D. Cháu Nguyễn Bảo N có quan hệ huyết thống mẹ – con với chị Ngô Thị T.

Tại phiên họp: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ trình bày ý kiến xác định: Quá trình giải quyết việc dân sự của Tòa án đã đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết đề nghị Tòa án: Áp dụng khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 370, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 90, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí; Điều 12, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị T về việc yêu cầu xác định cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 09/10/2021 (theo giấy chứng sinh số 375, quyển số: SCS2021 ngày 09/10/2021 của Trung tâm Y tế huyện A, thành phố Hải Phòng) là con đẻ của chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Văn D. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị T được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị Ngô Thị T hiện đang cư trú tại Thôn Q, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình do vậy Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ thụ lý giải quyết yêu cầu là đúng với thẩm quyền quy định tại khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn D đã được tòa án triệu tập họp lệ và đề nghị xin vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh D.

[3] Về nội dung: Xét yêu cầu của chị Ngô Thị T về việc xác định cha đẻ của cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 09/10/2021 (theo giấy chứng sinh số 375, quyền số: SCS2021 ngày 09/10/2021 của Trung tâm Y tế huyện A, thành phố Hải Phòng). Trên cơ sở phiếu kết quả phân tích AND số KQ 2104029 và KQ2104030 của cả bố mẹ ngày 20/3/2022 của Công ty cổ phần X kết luận: Anh Nguyễn Văn D có quan hệ huyết thống cha – con với cháu Nguyễn Ngọc Bảo với xác suất 99,999999%.

Theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 99/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng, Chị T và anh Linh đều thừa nhận có 02 con chung là cháu Chu Minh Khang, sinh ngày 17/12/2015 và Chu Kiều Ngọc Diệp, sinh ngày 23/10/2017. Đồng thời chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Văn D đều thừa nhận cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 09/10/2021 (theo giấy chứng sinh số 375, quyền số: SCS2021 ngày 09/10/2021 của Trung tâm Y tế huyện A, thành phố Hải Phòng) là con đẻ của anh D và chị T. Ngày 17/01/2022 Chị T và anh D đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình. Do vậy yêu cầu xác định anh Nguyễn Văn D là cha đẻ của cháu Nguyễn Bảo N là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Ngô Thị T được miễn tiền lệ phí theo quy định tại Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên Chị T không làm đơn đề nghị miễn lệ phí Tòa án và nhận chịu lệ phí Tòa án, do đó Chị T phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về chi phí giám định: Chị Ngô Thị T nhận chịu toàn bộ chi phí giám định, Chị T đã nộp đủ số tiền này.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 370, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 90, Điều 101, Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí; Điều 12; Điều 14; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị T về việc “xác định cha cho con”.

2. Xác định anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1992 địa chỉ: Thôn Q, xã Đ, huyện Q, tỉnh Thái Bình là cha đẻ của cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 09/10/2021 (theo giấy chứng sinh số 375, quyền số: SCS2021 ngày 09/10/2021 của Trung tâm Y tế huyện A, thành phố Hải Phòng).

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Ngô Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được đối trừ với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự Chị T đã nộp theo biên lai số 0004606 ngày 08/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Chị T đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị T có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh

Nguyễn Văn D vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã Đ;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Quốc Doanh

